

**CƠ QUAN CÓ THẨM QUYỀN CÔNG NHẬN
HỘI ĐỒNG TƯ VẤN THẨM ĐỊNH HỒ SƠ
YÊU CẦU CÔNG NHẬN TRUNG TÂM HỖ
TRỢ KHỞI NGHIỆP SÁNG TẠO.....¹**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

....., ngày.... tháng.... năm....

**PHIẾU ĐÁNH GIÁ
CỦA THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG TƯ VẤN THẨM ĐỊNH HỒ SƠ YÊU CẦU
CÔNG NHẬN TRUNG TÂM HỖ TRỢ KHỞI NGHIỆP SÁNG TẠO.....¹**

1. Họ và tên:.....

2. Chức vụ:.....

3. Nơi công tác (tên, địa chỉ, số điện thoại):.....

4. Chức danh trong Hội đồng tư vấn thẩm định:.....

5. Hội đồng tư vấn thẩm định được thành lập theo Quyết định số...../.....ngày
.....tháng năm của.....

6. Tên hồ sơ:

7. Nội dung thẩm định:

7.1. Thẩm định về tính đầy đủ của hồ sơ:

TT	NỘI DUNG	TÌNH TRẠNG	
		Có	Không
I	Văn bản yêu cầu công nhận	☐	☐
II	Thuyết minh	☐	☐
III	Các tài liệu chứng minh tổ chức đáp ứng tiêu chí	☐	☐
IV	Văn bản xác nhận của cơ quan có thẩm quyền đối với các nội dung đã trình bày trong thuyết minh	☐	☐
V	Giấy tờ pháp lý của tổ chức	☐	☐

7.2. Thẩm định về nội dung của hồ sơ

¹ Không cần điền trong trường hợp là cá nhân.

¹ Điền 1 trong các đối tượng sau: (1) Trung tâm đổi mới sáng tạo; (2) Trung tâm hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo; (3) cá nhân, nhóm cá nhân khởi nghiệp sáng tạo; (4) Doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo; (5) Chuyên gia hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo; (6) Nhà đầu tư cá nhân khởi nghiệp sáng tạo.

STT	TIÊU CHÍ	TÌNH TRẠNG	
		Đạt	Không đạt
I	Tiêu chí xác định tổ chức được công nhận là Trung tâm hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo	☐	☐
1	Là các loại hình tổ chức có hoạt động hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo theo quy định tại Điều 47 Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo	☐	☐
2	Mục tiêu hoạt động của đơn vị	☐	☐
3	Thực hiện một số hoạt động chính sau	☐	☐
3.1	Tư vấn, đề xuất các giải pháp hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo phù hợp với từng đối tượng, bao gồm pháp lý, công nghệ, mô hình kinh doanh, quyền sở hữu trí tuệ, kết nối đầu tư và gọi vốn	☐	☐
3.2	Tổ chức các cuộc thi, diễn đàn, ngày hội, hoạt động kết nối, quảng bá, trình diễn/giới thiệu công nghệ, sản phẩm khởi nghiệp sáng tạo với nhà đầu tư, chuyên gia, tổ chức khoa học và công nghệ, viện, trường, doanh nghiệp và các bên liên quan trong và ngoài nước phục vụ hoạt động khởi nghiệp sáng tạo. Xây dựng, phát triển mạng lưới các chủ thể khởi nghiệp sáng tạo trong và ngoài nước, thúc đẩy hình thành hệ sinh thái khởi nghiệp các cấp	☐	☐
3.3	Triển khai các hoạt động ươm tạo, tăng tốc khởi nghiệp sáng tạo, hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo, bao gồm: hỗ trợ hoàn thiện sản phẩm; thử nghiệm thị trường; tìm hiểu, phát triển thị trường trong nước, nước ngoài; hỗ trợ tổ chức hỗ trợ, doanh nghiệp, cá nhân khởi nghiệp sáng tạo tham gia sự kiện, cuộc thi trong nước và quốc tế	☐	☐
3.4	Phát triển và cung cấp dịch vụ, hạ tầng, giải pháp hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo, bao gồm: cung cấp không gian làm việc chung, tư vấn pháp lý - tài chính, đào tạo - huấn luyện kỹ năng, cung cấp hạ tầng và thiết bị phục vụ nghiên cứu - phát triển sản phẩm, thử nghiệm thị trường; cung cấp giải pháp hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo trên nền tảng số, chuyển đổi số	☐	☐
3.5	Hỗ trợ cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo trong việc bảo hộ, quản trị, khai thác và thương mại hóa tài sản trí tuệ; tư vấn định giá tài sản trí tuệ và tiếp cận các cơ chế tài chính dựa trên tài sản trí tuệ; hỗ trợ thực hiện dịch vụ về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng; hỗ trợ tiếp cận các chính sách ưu đãi, chương trình hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo	☐	☐

	của nhà nước		
3.6	Xây dựng, duy trì cơ sở dữ liệu, nền tảng, hệ thống thông tin phục vụ hoạt động khởi nghiệp sáng tạo; thường niên xây dựng báo cáo về hoạt động khởi nghiệp sáng tạo	☐	☐
4	Hạ tầng kỹ thuật		
4.1	Có không gian làm việc chung với diện tích phù hợp, bố trí linh hoạt cho cá nhân, nhóm cá nhân và doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo sử dụng, đáp ứng tối thiểu 10 chỗ làm việc đồng thời	☐	☐
4.2	Có khu vực riêng hoặc thông qua hình thức hợp tác để tổ chức sự kiện, đào tạo, hội thảo chuyên đề, hoạt động kết nối nhà đầu tư với sức chứa tối thiểu 30 người, được trang bị hệ thống trình chiếu, âm thanh, ánh sáng đạt tiêu chuẩn	☐	☐
4.3	Có hệ thống internet tốc độ cao, nền tảng quản lý số (phần mềm quản lý không gian, lịch sự kiện, dịch vụ tư vấn), và các thiết bị cơ bản phục vụ làm việc và trình diễn sản phẩm	☐	☐
5	Nguồn lực, năng lực thực hiện		
5.1	Có ít nhất 07 người làm việc trực tiếp hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo, trong đó tối thiểu 04 người có trình độ đại học trở lên phù hợp với ngành, lĩnh vực hoạt động	☐	☐
5.2	Có danh sách ít nhất 10 chuyên gia hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo hỗ trợ thường xuyên hợp tác, hoạt động trong các lĩnh vực gồm công nghệ, kinh doanh, đầu tư, sở hữu trí tuệ, pháp lý, tài chính, marketing	☐	☐
5.3	Có năng lực kết nối, hỗ trợ, hợp tác với các tổ chức, mạng lưới khởi nghiệp sáng tạo trong nước	☐	☐
6	Về kết quả hoạt động hằng năm		
6.1	Hỗ trợ ít nhất 03 dự án khởi nghiệp sáng tạo; 10 cá nhân hoặc 04 nhóm cá nhân hoặc 04 doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo thông qua hình thức đào tạo nâng cao năng lực, ươm tạo, tăng tốc khởi nghiệp sáng tạo, cung cấp dịch vụ pháp lý, tài chính, marketing, truyền thông khởi nghiệp sáng tạo	☐	☐

6.2	Kết nối đầu tư với cam kết đầu tư đạt ít nhất 03 tỷ đồng trong hai năm gần nhất.	☐	☐
II	Tiêu chí xác định tổ chức được công nhận là Trung tâm hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo cấp tỉnh		
1	Đáp ứng các tiêu chí tại Mục I.1	☐	☐
2	Đáp ứng các tiêu chí tại Mục I.2	☐	☐
3	Đáp ứng các tiêu chí tại Mục I.3	☐	☐
4	Đáp ứng các tiêu chí tại Mục I.4	☐	☐
5	Nguồn lực, năng lực thực hiện	☐	☐
5.1	Có ít nhất 15 người làm việc trực tiếp hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo, trong đó tối thiểu 08 người có trình độ đại học trở lên phù hợp với ngành, lĩnh vực hoạt động	☐	☐
5.2	Có danh sách ít nhất 20 chuyên gia hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo hỗ trợ cam kết thường xuyên hợp tác, hoạt động trong các lĩnh vực gồm công nghệ, kinh doanh, đầu tư, sở hữu trí tuệ, pháp lý, tài chính, marketing	☐	☐
5.3	Có năng lực kết nối, hỗ trợ, hợp tác với các tổ chức, mạng lưới khởi nghiệp sáng tạo trong nước	☐	☐
5.4	Có khả năng hỗ trợ phát triển, tạo ra các công nghệ, sản phẩm, mô hình kinh doanh mới có tầm quan trọng đối với phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh của địa phương	☐	☐
5.5	Có khả năng huy động và quản lý các nguồn tài trợ, nguồn vốn hỗ trợ từ nhà nước và khu vực tư nhân để triển khai các hoạt động hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo của địa phương	☐	☐
6	Về kết quả hoạt động hằng năm		
6.1	Hỗ trợ ít nhất 10 dự án khởi nghiệp sáng tạo; 30 cá nhân hoặc 15 nhóm cá nhân hoặc 10 doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo thông qua hình thức đào tạo nâng cao năng lực, ươm tạo, tăng tốc khởi nghiệp sáng tạo, cung cấp dịch vụ pháp lý, tài chính, marketing, truyền thông khởi nghiệp sáng tạo; hoặc kết nối đầu tư với cam kết đầu tư đạt ít nhất 10 tỷ đồng Việt Nam trong 02 năm gần nhất	☐	☐
6.2	Kết nối đầu tư với cam kết đầu tư đạt ít nhất 10 tỷ đồng	☐	☐

III	Tiêu chí xác định tổ chức được công nhận là Trung tâm hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo cấp quốc gia		
1	Đáp ứng các tiêu chí tại Mục I.1	☐	☐
2	Đáp ứng các tiêu chí tại Mục I.2	☐	☐
3	Đáp ứng các tiêu chí tại Mục I.3	☐	☐
4	Đáp ứng các tiêu chí tại Mục I.4	☐	☐
5	Nguồn lực, năng lực thực hiện		
5.1	Có ít nhất 30 người làm việc trực tiếp hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo, trong đó tối thiểu 15 người có trình độ đại học trở lên phù hợp với ngành, lĩnh vực hoạt động	☐	☐
5.2	Có danh sách ít nhất 30 chuyên gia hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo hỗ trợ cam kết thường xuyên hợp tác, hoạt động trong các lĩnh vực gồm công nghệ, kinh doanh, đầu tư, sở hữu trí tuệ, pháp lý, tài chính, marketing	☐	☐
5.3	Có năng lực kết nối, hỗ trợ, hợp tác với các tổ chức, mạng lưới khởi nghiệp sáng tạo trong nước và thế giới	☐	☐
5.4	Có khả năng hỗ trợ phát triển, tạo ra các công nghệ, sản phẩm, mô hình kinh doanh mới có tầm quan trọng đối với phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh và giải quyết các vấn đề liên quan đến nhiều ngành, nhiều lĩnh vực, liên vùng trong phạm vi cả nước, quốc tế	☐	☐
5.5	Có khả năng huy động và quản lý các nguồn tài trợ, nguồn vốn hỗ trợ từ nhà nước, khu vực tư nhân, quốc tế để triển khai các hoạt động hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo của quốc gia, ở nước ngoài	☐	☐
6	Về kết quả hoạt động hằng năm		
6.1	Hỗ trợ ít nhất 40 dự án khởi nghiệp sáng tạo; 100 cá nhân hoặc 40 nhóm cá nhân hoặc 30 doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo thông qua hình thức đào tạo nâng cao năng lực, ươm tạo, tăng tốc khởi nghiệp sáng tạo, cung cấp dịch vụ pháp lý, tài chính, marketing, truyền thông khởi nghiệp sáng tạo; hoặc kết nối đầu tư với cam kết đầu tư đạt ít nhất 30 tỷ đồng Việt Nam trong 02 năm gần nhất	☐	☐
6.2	Kết nối đầu tư với cam kết đầu tư đạt ít nhất 30 tỷ đồng	☐	☐

7.3. Kết quả thẩm định:

- Hồ sơ (sự đầy đủ, rõ ràng, chính xác):

.....

- Tiêu chí (đáp ứng với các tiêu chí theo quy định):

.....

- Ý kiến khác:

.....

8. Kết luận và kiến nghị:

☐ Đồng ý

☐ Không đồng ý

Người đánh giá
(Ký và ghi rõ họ tên)

